|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ Số : /TTr-BKHCN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định** **của Thủ tướng Chính phủ**

**Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Công văn số 2862/VPCP-KGVX ngày 09/5/2022 của Văn phòng Chính phủ và Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên. Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định với các nội dung cơ bản sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

Luật Đầu tư năm 2020 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2021) đã có những quy định mới liên quan đến hoạt động quản lý công nghệ các dự án đầu tư nhằm hạn chế sử dụng công nghệ lạc hậu, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường hoặc thâm dụng tài nguyên.

Tại khoản 1 Điều 44 Luật Đầu tư đã quy định: “Khi hết thời hạn hoạt động của dự án đầu tư mà nhà đầu tư có nhu cầu tiếp tục thực hiện dự án đầu tư và đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật thì được xem xét gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư,... trừ các dự án đầu tư sau đây:

a) Dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên;

b) Dự án đầu tư thuộc trường hợp nhà đầu tư phải chuyển giao không bồi hoàn tài sản cho Nhà nước Việt Nam hoặc bên Việt Nam”.

Thực hiện Luật Đầu tư năm 2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. Tại khoản 10 Điều 27 của Nghị định đã quy định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên không được điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư gồm:

a) Dự án sử dụng dây chuyền công nghệ khi hoạt động không đáp ứng quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường; hoặc công suất (tính theo số lượng sản phẩm được tạo ra bởi dây chuyền công nghệ trong một đơn vị thời gian) hoặc hiệu suất của dây chuyền công nghệ còn lại dưới 85% so với công suất hoặc hiệu suất thiết kế; hoặc mức tiêu hao nguyên, vật liệu, năng lượng vượt quá 15% so với thiết kế.

Trường hợp không có Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường liên quan đến dây chuyền công nghệ của dự án thì áp dụng chỉ tiêu kỹ thuật của tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc gia của một trong các nước G7, Hàn Quốc về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường;

b) Dự án sử dụng máy móc, thiết bị để sản xuất có mã hàng hóa (mã số HS) thuộc các Chương 84 và 85 Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam có tuổi vượt quá 10 năm hoặc khi hoạt động không đáp ứng quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường. Trường hợp không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường liên quan đến máy móc, thiết bị của dự án thì áp dụng chỉ tiêu kỹ thuật theo tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc gia của một trong các nước G7, Hàn Quốc về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xác định máy móc, thiết bị trong một số lĩnh vực có tuổi vượt quá 10 năm nhưng không thuộc công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.

Đồng thời, tại điểm d Khoản 11 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định: “Hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ”.

Vì vậy, việc nghiên cứu, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên làm cơ sở để gia hạn thời hạn hoạt động của dự án theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư là cần thiết góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý, triển khai các quy định mới về quản lý công nghệ các dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích**

Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên làm cơ sở để xem xét, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư hết thời hạn hoạt động và nhà đầu tư có nhu cầu gia hạn.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định**

- Phù hợp với định hướng của Đảng, Quốc hội, Chính phủ.

- Bảo đảm tính đầy đủ, thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư và pháp luật liên quan.

- Các quy định có tính khả thi cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế và định hướng thu hút đầu tư nước ngoài của Việt Nam; tương thích với các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Trong quá trình triển khai xây dựng dự thảo Quyết định, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức khảo sát thực tế tại 4 tỉnh, thành phố và trực tiếplàm việc với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất của một số địa phương và một số doanh nghiệp sắp hết hạn hoạt động và có nhu cầu gia hạn dự án đầu tư. Đồng thời, gửi văn bản đề nghị các địa phương trên toàn quốc báo cáo thông tin về các dự án đầu tư sắp hết thời gian hoạt động [[1]](#footnote-1).

Trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Quyết định được thực hiện đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, cụ thể:

1. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Quyết định số 1273/QĐ-BKHCN ngày 15/7/2022 thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên gồm đại diện các bộ, ngành có liên quan.

2. Ngày 26/4/2023, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Hội thảo gồm các thành viên Tổ soạn thảo và chuyên gia để thống nhất nội dung dự thảo Quyết định.

3. Ngày /5/2023, Bộ Khoa học và Công nghệ đã đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và gửi đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến góp ý rộng rãi.

4. Ngày /5/2023, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 2982/BKHCN-ĐTG gửi các bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp có liên quan để lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định.

5. Ngày /7/2023, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Hội thảo để lấy ý kiến trực tiếp của các bộ, ngành, hiệp hội, doanh nghiệp và các chuyên gia. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chỉnh sửa, bổ sung dự thảo Quyết định.

6. Ngày /7/2023 Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 436/BKHCN-ĐTG gửi Bộ Tư pháp hồ sơ dự thảo Quyết định, đề nghị thẩm định.

7. Ngày /8/2023, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.

Sau khi nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ gồm 11 điều và Phụ lục, quy định về những nội dung chủ yếu sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2 Đối tượng áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Hồ sơ xác định công nghệ

Điều 5. Trình tự, thủ tục xác định công nghệ

Điều 6. Chứng thư giám định

Điều 7. Chỉ định, thừa nhận tổ chức giám định

Điều 8. Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ

Điều 9. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức giám định được chỉ định, thừa nhận

Điều 11. Điều khoản thi hành

Phụ lục. Ban hành các mẫu văn bản:

- Mẫu số 01. Văn bản đề nghị xác định công nghệ;

- Mẫu số 01. Thuyết minh hiện trạng công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư;

- Mẫu số 02. Danh mục máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư ;

- Mẫu số 03. Chứng thư giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định**

2.1. Quy định chung:

- Về phạm vi điều chỉnh, Quyết định này quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục và hoạt động giám định xác định các chỉ tiêu kỹ thuật của công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư hết thời hạn hoạt động đáp ứng/không đáp ứng điều kiện để xem xét, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư, khoản 10 và khoản 11 Điều 27Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư.

- Về đối tượng áp dụng, Quyết định này áp dụng đối với: dự án đầu tư có sử dụng công nghệ hết thời hạn hoạt động, đề nghị được gia hạn thời hạn hoạt động; tổ chức giám định (được cơ quan có thẩm quyền chỉ định) thực hiện việc giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư đề nghị được gia hạn thời gian hoạt động; cơ quan có thẩm quyền xem xét xác định công nghệ của dự án đầu tư; cơ quan có thẩm quyền xem xét chỉ định, thừa nhận tổ chức giám định và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

- Về một số thuật ngữ trong Quyết định:

*Xác định công nghệ* là việc xem xét dự án đầu tư sử dụng công nghệ có (hoặc không) lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.

*Máy móc, thiết bị* là một kết cấu hoàn chỉnh, thuộc dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư, gồm các chi tiết, cụm chi tiết, bộ phận có liên kết với nhau để vận hành, chuyển động theo mục đích sử dụng được thiết kế.

*Dây chuyền công nghệ* là hệ thống các máy móc, thiết bị, công cụ, phương tiện được bố trí lắp đặt, kết nối liên hoàn tại một địa điểm nhất định theo sơ đồ, quy trình công nghệ đã thiết kế, bảo đảm vận hành đồng bộ để sản xuất.

*Tuổi máy móc, thiết bị* là thời gian (tính theo năm) được xác định từ năm sản xuất đến năm nhà đầu tư có văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề nghị gia hạn dự án đầu tư.

2.2. Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định công nghệ:

Về thẩm quyền xác định công nghệ được quy định tại điểm a và điểm b khoản 11 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, cụ thể:

a) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức việc xác định công nghệ của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ;

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức việc xác định công nghệ của dự án đầu tư không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này;

Theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, dự án không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 44 Luật Đầu tư (sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên) thì hồ sơ, trình tự thủ tục gia hạn thời gian hoạt động của dự án đầu tư thực hiện theo khoản 2 Điều 55 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Theo đó, hồ sơ và trình tự thủ tục sẽ đơn giản hơn, thời hạn giải quyết thủ tục trong vòng 18 ngày (trong đó thời hạn lấy ý kiến về việc đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật đầu tư và khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP là 10 ngày).

Tuy nhiên, việc xác định đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư đồng nghĩa với việc xác định công nghệ theo các tiêu chí quy định tại khoản 10 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Như vậy, việc xác định công nghệ sẽ trở nên phức tạp và thực tế không thể thực hiện được trong phạm vi 10 ngày.

Chính vì vậy, dự thảo Quyết định được xây dựng theo hướng dự án đầu tư trước khi đề nghị được gia hạn thời gian hoạt động phải được giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đang sử dụng tại dự án để được cấp Chứng thư giám định kết luận về việc đáp ứng tiêu chí quy định tại khoản 10 điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Theo đó, hồ sơ đề nghị gia hạn thời gian hoạt động của dự án đầu tư, ngoài việc đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP phải có Chứng thư giám định và thuyết minh hiện trạng công nghệ của dự án đầu tư kèm theo danh mục máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư.

2.3. Quy định về hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư:

Việc xác định các chỉ tiêu kỹ thuật theo các tiêu chí quy định tại khoản 10 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP cần được thực hiện bởi các tổ chức có đủ năng lực giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ. Trong đó, tổ chức giám định phải được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định theo quy định tại Nghị định số [107/2016/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-107-2016-nd-cp-quy-dinh-kinh-doanh-dich-vu-danh-gia-su-phu-hop-2016-315460.aspx) ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, trong đó có lĩnh vực giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ.

Đối với tổ chức giám định nước ngoài, phải cam kết tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam về hoạt động giám định và đã được công nhận bởi tổ chức công nhận là thành viên ký kết tham gia thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp của các tổ chức công nhận khu vực, quốc tế cho lĩnh vực giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ.

Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức thực hiện chỉ định, thừa nhận tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đang sử dụng của dự án đầu tư theo thỏa thuận thừa nhận song phương hoặc đa phương các tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ, công bố công khai danh sách các tổ chức giám định đã được chỉ định, thừa nhận trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Hiện nay, theo quy định tại Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chỉ định được trên 30 tổ chức giám định thực hiện việc giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng nhập khẩu. Đối với tổ chức giám định này, hồ sơ đăng ký và trình tự, thủ tục chỉ định tổ chức giám định thực hiện đơn giản, rút gọn như áp dụng đối với trường hợp chỉ định thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực được chỉ định, theo quy định tại  khoản 2 Điều 18b và Điều 18d Nghị định số [132/2008/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-132-2008-nd-cp-huong-dan-luat-chat-luong-san-pham-hang-hoa-83467.aspx).

2.4. Quy định về tổ chức thực hiện:

Dự thảo quy định rõ trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ, trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trách nhiệm của tổ chức giám định được chỉ định, thừa nhận làm co sở để triển khai thực hiện.

**V. DỰ KIẾN ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM NGUỒN LỰC ĐỂ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

1. Về tài chính

Nguồn kinh phí để hướng dẫn triển khai Quyết định, kiểm tra, giám sát thực hiện Quyết định được lồng ghép trong ngân sách chi thường xuyên và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về hoạt động phổ biến quy định của pháp luật, thanh tra, kiểm tra và giám sát của cơ quan quản lý nhà nước.

Chi phí thẩm định hồ sơ, cấp Giấy chứng nhận lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp hàng năm cho Cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

Chi phí cho việc giám định công nghệ, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sẽ do doanh nghiệp, dự án đầu tư (đề nghị gia hạn thời gian hoạt động) chi trả theo quy định của Quyết định.

2. Về nhân lực

Nhân lực để triển khai thực hiện Quyết định do các bộ và ủy ban nhân dân các cấp bố trí trong nhân lực hiện hành.

Trên đây là nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao, Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo Tờ trình các tài liệu:*

*1. Dự thảo Quyết định;*

*2. Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp;*

*3. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;*

*4. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Quyết định;*

*5. Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính;*

*6. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);  - Các Bộ: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư (để phối hợp);  - Bộ trưởng (để báo cáo);  - Lưu: VT, PC, ĐTG(BVH). | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Lê Xuân Định** |

1. Theo số liệu báo cáo của các địa phương trên toàn quốc, tính đến tháng 12/2022, tổng số dự án đầu tư sắp hết thời gian hoạt động (thời hạn còn lại từ 01 đến 5 năm) thuộc lĩnh vực sản xuất trên toàn quốc có 1222 dự án, trong đó:

   - Chia theo lĩnh vực hoạt động: khai khoáng: 453 dự án; công nghiệp chế biến, chế tạo: 740 dự án; sản xuất và phân phối điện điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí: 04 dự án; sản xuất cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải: 25 dự án.

   - Chia theo thời gian hoạt động còn lại: 1 năm: 232 dự án; 2 năm: 277 dự án; 3 năm: 281 dự án; 4 năm: 240 dự án; 5 năm: 192 dự án.. [↑](#footnote-ref-1)